

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 128/2022/HS-PT

Ngày: 28 - 6 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Thanh Bình**

Các Thẩm phán: Ông **Võ Trung Hiếu**

Ông **Nguyễn Ngọc Thái Dũng**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Minh Thắm** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Kiến Phi**, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 46/2022/TLPT-HS ngày 18 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo Phan Minh H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2021/HS-ST ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Bị cáo có kháng cáo: **Phan Minh H**, sinh năm 1991 tại tỉnh Vĩnh Long; Nơi cư trú: số xxx, khóm M, phường C, Tp.V, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 11/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Duy L, sinh năm 1956, đã chết và bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1955; Vợ: Đinh Thùy Ngọc Q, sinh năm 1995; Bị cáo có hai người con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư **Trần Hồ N**, Công ty Luật TNHH MTV X và Công sự - Đoàn luật sư tỉnh Vĩnh Long.

Ngoài ra, trong vụ án có 02 người đại diện hợp pháp của bị hại; 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo; bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 06/11/2020, H điều khiển xe ô tô tải biển số 64C-xxx.xx đi lấy hàng

ở tỉnh Bình Dương, cùng đi có phụ xế Dương Văn O, sinh năm 1999, thường trú ấp C, xã V, huyện L, tỉnh Hậu Giang. Sau khi lấy hàng xong, H điều khiển xe ô tô tải 64C-xxx.xx hướng từ Bình Dương về Vĩnh Long, đến khoảng 15 giờ 45 phút cùng ngày, khi đến đoạn xuống dốc cầu A (ngã ba A), thuộc xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang, khu vực có hệ thống tín hiệu đèn vàng nhấp nháy và biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên, H nhìn thấy 01 xe ô tô tải, không rõ biển số và người điều khiển đi từ đường tỉnh 869 ra quốc lộ 1 rồi dừng lại phía trước, chờ qua đường sang phần đường ngược chiều theo hướng đi của xe H. Tuy nhiên, H không giảm tốc độ đến mức an toàn mà vẫn tiếp tục điều khiển xe ô tô tải 64C-xxx.xx chạy tới, đồng thời đánh tay lái qua bên phải lấn vào phần đường tỉnh lộ 869 để vượt qua, làm xe ô tô tải 64C-xxx.xx đụng vào xe mô tô biển số 63B1-xxx.xx do anh Trần Văn Út L1, sinh năm 1977, thường trú ấp M, xã M, huyện C điều khiển dừng phía sau xe ô tô tải chờ qua đường, xe ô tô tải 64C-xxx.xx tiếp tục chạy tới phía trước đụng vào bà Dương Thị H1, sinh năm 1969, thường trú ấp H, xã HT, huyện C đang đứng bán hàng trên lề đường thuộc km 00 đường tỉnh 869 ấp AB, xã A gây tai nạn. Hậu quả, bà H1 tử vong tại hiện trường, anh Út L1 bị xây xát nhẹ và hư hỏng xe mô tô biển số 63B1-xxx.xx.

Theo biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 06/11/2020 của Công an huyện C xác định:

Tình trạng hiện trường đã xáo trộn một phần do quá trình cấp cứu nạn nhân và các phương tiện lưu thông qua lại hiện trường. Hiện trường xảy ra vụ tai nạn trên tỉnh lộ 869, đoạn giao nhau với quốc lộ 1, đường thẳng, bề mặt trải nhựa bằng phẳng. Tỉnh lộ 869 rộng 9.80m, có tổ chức giao thông hai chiều xe chạy, trước đoạn giao nhau với quốc lộ 1 có hệ thống đèn tín hiệu và biển báo giao nhau với đường ưu tiên. Quốc lộ 1, đoạn giao nhau với tỉnh lộ 869 là khu vực cầu A, đoạn xuống dốc, trước khu vực này có đèn tín hiệu và biển báo giao nhau với đường không ưu tiên bên phải.

Chọn hướng tỉnh lộ 869 - Quốc lộ 1 làm hướng đi chính, mép đường bên phải tỉnh lộ 869 theo hướng đi chính làm mép chuẩn. Trụ biển báo giao nhau với đường ưu tiên bên phải tỉnh lộ 869 theo hướng đi chính làm mốc chuẩn.

Vị trí xe mô tô 63B1-xxx.xx ngã sau tai nạn: Xe ngã nghiêng qua bên trái, xe nằm giữa tỉnh lộ 869. Từ trục trước của xe kéo đến trụ biển báo giao nhau với đường ưu tiên bên phải tỉnh lộ 869 là 15.40m và kéo vuông góc vào mép đường bên phải tỉnh lộ 869 là 4.90m, từ trục sau của xe mô tô 63B1-xxx.xx kéo vuông góc vào mép đường bên phải tỉnh lộ 869 là 3.90m.

Vị trí xe ô tô tải 64C-xxx.xx dừng sau tai nạn: Phần đầu xe nằm trên phần đất trống bên phải của tỉnh lộ 869 theo hướng đi chính, phần đuôi xe nằm trên tỉnh lộ 869, từ trục trước bên phải xe ô tô tải 64C-xxx.xx kéo vuông góc vào mép đường bên phải tỉnh lộ 869 là 3.40m, trục sau xe ô tô tải 64C-xxx.xx kéo vuông góc vào mép đường bên phải tỉnh lộ 869 là 0.45m và kéo đến trục sau xe mô tô 63B1-xxx.xx là 3.50m.

Vị trí tử thi Dương Thị H1: Tử thi nằm xuôi theo xe ô tô tải 64C-xxx.xx, nằm trên phần đất trống bên phải của tỉnh lộ 869 theo hướng đi chính, tư thế nằm ngửa, từ đỉnh đầu của tử thi kéo vuông góc vào mép đường bên phải tỉnh lộ 869 là 1.60m, kéo đến trục sau bên phải của xe ô tô tải 64C-xxx.xx là 2.35m, từ giữa hai chân tử thi kéo đến trục sau bên phải xe ô tô tải 64C-xxx.xx là 0.85m.

Vị trí xe bán gà, vịt nướng: Xe nằm trên phần đất trống bên phải của tỉnh lộ 869 theo hướng đi chính, phần thân xe có nhiều vết cong vênh, biến dạng, dấu vết mới, phần mái che của xe rời khỏi phần thân xe.

Biên bản khám nghiệm phương tiện xe ô tô tải biển số 64C-xxx.xx ngày 07/11/2020 của Công an huyện C xác định: Mặt nạ trước thụng, móp; Ga lăng trước bể; Cản trước cong vênh biến dạng; Biển số rời khỏi vị trí thiết kế; Kính chiếu hậu bên phải gãy, cong vênh; Kính chiếu hậu bên trái cong vênh, phần kính bể vỡ mất; Đèn chiếu sáng bên phải bể, vỡ mất; Đèn xi nhan bên phải bể; Cánh cửa xe bên phải có vết chà xước, kích thước (72x13cm); Mặt trước cạnh đứng thùng xe bên phải có vết xước, kích thước (4x2cm); Mặt ngoài bánh trước bên phải có vết chà xước cao su, kích thước (49x13cm); Cạnh thùng dưới bên phải xe có vết xước kim loại, kích thước (22x2.5cm); Cản hong bên phải xe có vết xước, kích thước (1.45x0.39cm); Mặt ngoài bánh xe sau bên phải có vết chà xước, rách cao su, kích thước (22x17cm).

Biên bản khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển số 63B1-xxx.xx ngày 07/11/2020 của Công an huyện C xác định: Gương chiếu hậu bên phải vỡ mất; Gương chiếu hậu bên trái vỡ mất; Mũ chụp ghi đông trước trầy xước, kích thước (50x16cm); Bửng chắn gió bên trái trầy xước, nứt vỡ, kích thước (69x15cm); Bửng chắn gió bên phải bể vỡ; Vè chắn bùn trước trầy xước, kích thước (30x18cm); Đầu tay cầm ghi đông bên phải trầy xước, kích thước (1x0.5cm); Đầu tay thắng bên phải mài mòn, kích thước (1x1cm); Mặt ngoài bánh xe trước bên trái xước cao su, kích thước (30x5cm); Niền bánh xe trước bên trái móp, xước kim loại, kích thước (16x1cm); Cản đạp thắng bên phải cong vênh; Bọc gác chân trước bên phải rách cao su, mài mòn; Gác chân sau bên phải gãy; Ốp bô xe thụng móp; Mũ ốp sườn bên phải trầy xước, kích thước (54x12cm); Gác chân trước bên trái, cản đạp số cong vênh; Gác chân sau bên trái xước, kích thước (3x2.5cm); Mũ ốp sườn bên trái trầy xước, kích thước (40x4cm); Vè chắn bùn sau nứt vỡ; Niền xe sau cong vênh; Tay cầm ghi đông bên trái bị cong gãy về sau.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 160/PY-PC09 ngày 10/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang xác định nguyên nhân chết của bà Dương Thị H1: Sốc mất máu cấp do chấn thương ngực kín, đứt cuống phổi ở nạn nhân tai nạn giao thông.

Bản kết luận giám định số 5898 ngày 02/12/2020 của Viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Trước và khi xảy ra tai nạn, hệ thống lái trên xe ô tô biển số 64C-xxx.xx còn hiệu lực; Trước và khi xảy ra tai nạn, hệ thống phanh trên xe ô tô biển số 64C-xxx.xx còn hiệu lực.

Ngoài ra, sau tai nạn anh Trần Văn Út L1 chỉ bị xây xát nhẹ và đã từ chối giám định tỷ lệ thương tật, nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xác định tỷ lệ thương tật.

Lỗi dẫn đến tai nạn giao thông trên là do Phan Minh H điều khiển xe ô tô mà không giảm tốc độ để đảm bảo an toàn tại nơi có biển báo nguy hiểm và khi xuống dốc cầu, đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ và khoản 1, 4 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29 tháng 08 năm 2019 quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.

Quá trình điều tra, Phan Minh H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu do Cơ quan điều tra thu thập.

Vật chứng được thu giữ gồm:

- 01 xe ô tô biển số 64C-xxx.xx; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 64C-xxx.xx; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số đăng ký 2398981; 01 giấy phép lái xe hạng D số 860111005226 có giá trị đến ngày 07/7/2025;

- 01 xe mô tô biển số 63B1-xxx.xx; 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 790186004412; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 63B1-xxx.xx.

Ngày 26/11/2020 và ngày 22/3/2021, Cơ quan điều tra đã trao các trả tài sản thu giữ cho chủ sở hữu. Hiện Cơ quan điều tra còn tạm giữ 01 giấy phép lái xe hạng D số 860111005226 có giá trị đến ngày 07/7/2025.

Về trách nhiệm dân sự:

Đối với gia đình bà Dương Thị H1: Bà Trương Thị Th1 và Phan Minh H đã bồi thường cho gia đình bà H1 tổng số tiền 155.000.000 đồng, trong đó bà Th1 bồi thường số tiền 105.000.000 đồng, H bồi thường số tiền 50.000.000 đồng. Ông Nguyễn Văn B là đại diện cho bà H1 đồng ý nhận số tiền trên, đồng thời có đơn xin bãi nại và giảm nhẹ hình phạt cho Phan Minh H.

Đối với ông Trần Văn Út L1: Phan Minh H đã bồi thường cho anh L1 số tiền 13.000.000 đồng để bồi thường chi phí sửa chữa xe mô tô 63B1-xxx.xx, anh L1 đồng ý nhận số tiền trên và không yêu cầu bồi thường thêm.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2021/HS-ST ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo **Phan Minh H** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Phan Minh H** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

* Ngoài ra bản án còn quyết định về phân trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và thông báo về quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

* Ngày 23 tháng 11 năm 2021, bị cáo Phan Minh H có đơn kháng cáo với nội dung: Xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Phan Minh H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như nội dung bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện C đã nêu. Bị cáo rất ăn năn hối hận đối với tội lỗi của mình. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang trong phần tranh luận phát biểu quan điểm giải quyết vụ án đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân cùng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, mức án Tòa án cấp sơ thẩm tuyên đối với bị cáo là phù hợp. Trong giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới nên kháng cáo của bị cáo là không có cơ sở chấp nhận. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Phan Minh H giữ nguyên bản án sơ thẩm số 50/2021/HS-ST ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo: đưa ra nhiều luận cứ bào chữa cho bị cáo và xác định bị cáo có bổ sung thêm tình tiết giảm nhẹ mới là khắc phục hết phần tiền còn lại cho bị hại, bị hại có đơn xin cho bị cáo được hưởng án treo, bị cáo là lao động duy nhất nuôi mẹ ruột bị bệnh hiểm nghèo nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo là giảm nhẹ và được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phan Minh H thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản án sơ thẩm đã nêu, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai trước đây của bị cáo tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đầy đủ cơ sở xác định:

Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 06/11/2020, tại đường tỉnh lộ 869 thuộc ấp AB, xã A, huyện C, Tiền Giang, bị cáo đã điều khiển xe ô tô tải biển số 64C-06475 không giảm tốc độ đến mức an toàn khi xuống dốc cầu, nơi có biển báo nguy hiểm dẫn đến đụng vào bà Dương Thị H1 trên lề đường tỉnh 869, dẫn đến tử vong tại hiện trường, anh Út L1 bị xây sát nhẹ và hư hỏng xe mô tô biển số 63B1-xxx.xx. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Phan Minh H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến an toàn công cộng, gây hậu quả chết người, để lại thương tâm cho người thân của bị hại. Ngoài ra còn làm bị thương 01 người và hư hỏng tài sản của người khác. Do đó, phải áp dụng cho bị cáo mức án nghiêm khắc mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục cho bị cáo thành người có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và án treo của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Sau khi án sơ thẩm đã tuyên bị cáo đã bồi thường hết số tiền còn lại cho bị hại, bị hại có đơn xin cho bị cáo được hưởng án treo; bị cáo là lao động duy nhất nuôi mẹ ruột đang bị bệnh hiểm nghèo nên được xem là tình tiết mới. Đối chiếu với điều kiện để được hưởng án treo quy định tại Điều 2 của Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ Luật Hình sự về án treo thì bị cáo phạm tội gây mất an ninh trật tự tại địa phương nên không đủ điều kiện được hưởng án treo. Đối với yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt: bị cáo cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới đã nêu trên nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

[4]. Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên xem xét khi nghị án.

[6]. Xét lời bào chữa của luật sư là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử xem xét khi nghị án.

[7]. Các phần khác của quyết định án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Phan Minh H.

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 50/2021/HS-ST ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Tuyên bố bị cáo **Phan Minh H** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo **Phan Minh H** 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2/ Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3/ Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã phát sinh hiệu lực pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh TG;
- Sở tư pháp tỉnh TG;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh TG;
- TAND Huyện C;
- VKSND Huyện C;
- Công an Huyện C;
- THADS Huyện C;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thanh Bình